

Số: 2724 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu (đợt 5)**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;*

*Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của UBND huyện Vĩnh Cửu tại Tờ trình số 126/TTr-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 186/TTr-LĐTBXH ngày 09 tháng 8 năm 2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn thị trấn Vĩnh An của huyện Vĩnh Cửu gồm 209 đối tượng với chi phí hỗ trợ là 313.500.000 đồng (ba trăm mười ba triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn).

*(Danh sách đính kèm theo Quyết định).*

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Giao UBND huyện Vĩnh Cửu chỉ đạo các đơn vị liên quan chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Cửu và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Võ Văn Phi**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG  
BỊ MẤT VIỆC LÀM DO ẢNH HƯỞNG ĐẠI DỊCH COVID-19 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨNH CỬU (ĐỢT 5)  
(Kèm theo Quyết định số 2724/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

| Stt              | Họ & tên        | Ngày, tháng, năm sinh | CMND/ CCCD  | Địa chỉ thường trú/ tạm trú | Công việc trước khi mất việc   | Địa điểm làm việc | Thời điểm mất việc | Thu nhập hiện tại (đồng) | Số tiền hỗ trợ (đồng) | Ký nhận và ghi rõ họ tên | Ghi chú |
|------------------|-----------------|-----------------------|-------------|-----------------------------|--------------------------------|-------------------|--------------------|--------------------------|-----------------------|--------------------------|---------|
| Thị trấn Vĩnh An |                 |                       |             |                             |                                |                   |                    |                          |                       |                          |         |
| 1                | Phan Thị Lung   | 05/3/1964             | 272515604   | tổ 12-Khu phố 3             | bán lẻ vé số lưu động          | Khu phố 3         | 09/07/2021         | 0                        | 1.500.000             |                          |         |
| 2                | Phạm Thị Nhung  | 1970                  | 272362894   | Tổ 2-Khu phố 3              | bán hàng rong (rau, củ, quả)   | Khu phố 2         | 09/07/2021         | 0                        | 1.500.000             |                          |         |
| 3                | Đặng Thị Ngọc   | 07/10/1973            | 271019866   | Tổ 4b-Khu phố 3             | cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (Nail)    | Khu phố 3         | 09/07/2021         | 0                        | 1.500.000             |                          |         |
| 4                | Cao Thị Yến     | 10/6/1986             | 271727781   | tổ 11-Khu phố 3             | cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (cắt tóc) | Khu phố 3         | 09/07/2021         | 0                        | 1.500.000             |                          |         |
| 5                | Hoàng Văn Thanh | 24/02/1976            | 02407600279 | tổ 10b-Khu phố 3            | cơ sở làm đẹp nhỏ lẻ (cắt tóc) | Khu phố 3         | 09/07/2021         | 0                        | 1.500.000             |                          |         |
| 6                | Nguyễn Thị Hà   | 1973                  | 271582303   | Tổ 10-Khu phố 3             | bán lẻ vé số lưu động          | Khu phố 3         | 09/07/2021         | 0                        | 1.500.000             |                          |         |
| 7                | Nguyễn Thị Hiền | 02/7/1963             | 272588817   | Tổ 2-Khu phố 3              | bán lẻ vé số lưu động          | Khu phố 3         | 09/07/2021         | 0                        | 1.500.000             |                          |         |
| 8                | Trần Thị Giang  | 05/11/1986            | 1626635575  | Tổ 2-Khu phố 3              | bán lẻ vé số lưu động          | Khu phố 3         | 09/07/2021         | 0                        | 1.500.000             |                          |         |
| 9                | Hồ Thị Giới     | 1960                  | 270814142   | tổ 7-Khu phố 3              | bán lẻ vé số lưu động          | Khu phố 3         | 09/07/2021         | 0                        | 1.500.000             |                          |         |

|    |                     |            |             |                   |                                 |           |            |   |           |  |  |
|----|---------------------|------------|-------------|-------------------|---------------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 10 | Nông Thị Hoa        | 15/2/1993  | 272873599   | Tổ 6-Khu phố 3    | phụ quán ăn Thảo Nguyên         | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 11 | Vũ Văn Ất           | 20/12/1952 | 270374147   | Tổ 9-Khu phố 3    | bán lẻ vé số lưu động           | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 12 | Nguyễn Thị Ёn       | 20/10/1954 | 271582803   | Tổ 12-Khu phố 3   | bán lẻ vé số lưu động           | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 13 | Hoàng Thị Thảo Uyên | 21-02-95   | 272353798   | Tổ 13-Khu phố 3   | Giữ trẻ Tư thực Hoa Sen         | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 14 | Võ Thị Thanh Phương | 11-04-95   | 272353733   | Tổ 10, Khu phố 3  | bán lẻ vé số lưu động           | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 15 | Trần Văn Dũng       | 11-09-74   | 271019847   | Tổ 5, Khu phố 3   | Vận chuyển hàng hóa (xe ba gác) | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 16 | Nguyễn Hữu Thiện    | 08-10-66   | 270639314   | Khu phố 3         | Bán lẻ vé số lưu động           | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 17 | Trần Thị Thu Huệ    | 01/01/1974 | 381905314   | Tổ 10B, Khu phố 3 | Bán lẻ vé số lưu động           | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 18 | Lê Văn Dũng         | 1960       | 272414619   | Tổ 12, Khu phố 3  | Bán lẻ vé số lưu động           | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 19 | Trần Thị Liên       | 01/01/1962 | 272751339   | Tổ 12, Khu phố 3  | Bán lẻ vé số lưu động           | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 20 | Đặng Phương Minh    | 16-09-99   | 272712358   | Tổ 6, Khu phố 3   | Vận chuyển hàng hóa (Tien Tới)  | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 21 | Nguyễn Trí Khôn     | 20-10-77   | 276118141   | Tổ 6, Khu phố 3   | Phụ quán (Lan Anh)              | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 22 | Trần Thị Hoàn       | 05/6/1970  | 272739483   | Tổ 6, Khu phố 3   | Phụ quán (Lan Anh)              | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 23 | Đặng Văn Thiện      | 1961       | 270374152   | Khu phố 3         | Lái xe 2 bánh chở khách         | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 24 | Trần Thị Mừng       | 20-05-72   | 36172009218 | Tổ 1, Khu phố 3   | Phụ quán (Thùy Dương)           | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 25 | Vũ Thị Đường        | 30-09-66   | 271879963   | Tổ 2A, Khu phố 3  | Phụ quán (Thùy Dương)           | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|    |                   |            |              |                   |                         |           |            |   |           |  |  |
|----|-------------------|------------|--------------|-------------------|-------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 26 | Nguyễn Minh Thuận | 31-07-71   | 030171008717 | Tổ 1, Khu phố 3   | Phụ quán (Thùy Dương)   | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 27 | Nguyễn Thị Nhung  | 10-05-79   | 271378001    | Tổ 7, Khu phố 3   | Bán lẻ vé số lưu động   | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 28 | Đặng Văn Hiền     | 01/01/1966 | 271468904    | Tổ 4, Khu phố 3   | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 29 | Đặng Văn Hậu      | 1968       | 271468905    | Tổ 4 B, Khu phố 3 | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 30 | Bùi Văn Phú       | 1954       | 272349510    | Tổ 2, Khu phố 3   | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 31 | Bùi Văn Nghĩa     | 06-11-78   | 272349513    | Tổ 2, Khu phố 3   | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 32 | Nguyễn Viết Hạnh  | 04-02-59   | 42059001819  | Tổ 4, Khu phố 3   | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 33 | Trần Văn Tâm      | 03-05-67   | 75067001100  | Tổ 7, Khu phố 3   | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 34 | Trần Văn Thanh    | 14/12/1973 | 271019547    | Tổ 5, Khu phố 3   | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 35 | Trần Văn Tư       | 02/02/1964 | 270374237    | Tổ 3, Khu phố 3   | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 36 | Trần Văn Minh     | 01/01/1962 | 270374442    | Khu phố 3         | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 37 | Nguyễn Hữu Hạnh   | 1961       | 270374180    | Tổ 9, Khu phố 3   | Lãi xe 2 bánh chở khách | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 38 | Nguyễn Thị Uyên   | 31-10-84   | 272958300    | Tổ 6, Khu phố 3   | Thu mua phế liệu nhỏ lẻ | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 39 | Nguyễn Thị Thân   | 02/6/1960  | 45160000560  | Tổ 3, Khu phố 3   | Thu mua phế liệu nhỏ lẻ | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 40 | Bùi Thị Lệ        | 20-06-69   | 271843622    | Tổ 3, Khu phố 3   | Thu mua phế liệu nhỏ lẻ | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 41 | Lầu Văn Cù        | 1942       | 271239975    | Tổ 4, Khu phố 3   | Thu mua phế liệu nhỏ lẻ | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|    |                          |            |              |                   |                                |           |            |   |           |  |  |
|----|--------------------------|------------|--------------|-------------------|--------------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 42 | Phạm Thị Quý             | 1979       | 272238617    | Tổ 13, Khu phố 3  | Thu mua phế liệu nhỏ lẻ        | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 43 | Nguyễn Thị Nhài          | 19-02-82   | 272712942    | Tổ 3, Khu phố 3   | Nail - Trang điểm              | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 44 | Đông Thị Thắm            | 15-11-89   | 272139063    | Tổ 7, Khu phố 3   | Cắt tóc nhỏ lẻ                 | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 45 | Đặng Văn Tài             | 1970       | 270306423    | Tổ 4, Khu phố 3   | Lái xe 2 bánh chở khách        | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 46 | Tô Thị Trang             | 25-03-87   | 271770752    | Tổ 1, Khu phố 3   | Bán hàng rong (đồ ăn vặt)      | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 47 | Thạch Thị Số Ly Đa       | 1991       | 0334650522   | Tổ 7B, Khu phố 3  | Thu mua phế liệu nhỏ lẻ        | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 48 | Nguyễn Đình Thị Ngọc Thu | 26-09-88   | 271835806    | Tổ 4 B, Khu phố 3 | Giữ trẻ Tư thực Vĩnh Tân       | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 49 | Trương Thị Vinh          | 10/10/1961 | 270729273    | Khu phố 3         | Bán hàng rong (trái cây)       | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 50 | Võ Đình Khuong           | 18-03-83   | 271541510    | Khu phố 3         | Phụ quán ăn Diệp Oanh          | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 51 | Nguyễn Thị Kim Yến       | 12-09-95   | 272414404    | Khu phố 3         | Cắt tóc nhỏ lẻ                 | Khu phố 3 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 52 | Lê Thị Thơm              | 01/01/1959 | 038159005612 | tổ 4-Khu phố 4    | thu gom phế liệu nhỏ lẻ        | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 53 | Lê Thị Phương            | 19-05-87   | 173438521    | tổ 4-Khu phố 4    | Cắt tóc nhỏ lẻ                 | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 54 | Nguyễn Ngọc Thu          | 1965       | 270639230    | Tổ 3-Khu phố 4    | bán hàng rong                  | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 55 | Đoàn Nhật Phương         | 01/01/1969 | 074169001180 | tổ 1-Khu phố 4    | thu gom phế liệu nhỏ lẻ        | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 56 | Ngô Thị Thuýn            | 10-10-79   | 135337988    | Tổ 3-Khu phố 4    | thu gom phế liệu nhỏ lẻ        | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 57 | Nguyễn Văn Giàu          | 31-07-72   | 272464543    | Tổ 9-Khu phố 4    | Lái xe mô tô 02 bánh chở khách | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|    |                       |          |              |                  |                                 |           |            |   |           |  |  |
|----|-----------------------|----------|--------------|------------------|---------------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 58 | Trần Thị Cúc          | 01-01-66 | 205480034    | Tổ 9-Khu phố 4   | Bản vé số lưu động              | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 59 | Nguyễn Thị Hà         | 30-10-66 | 270639236    | Tổ 1-Khu phố 4   | Tự làm quán ăn nhỏ lẻ (Hủ tiếu) | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 60 | Nguyễn Văn Giàu       | 1965     | 270639317    | Khu phố 4        | Lãi xe mô tô 02 bánh chơ khách  | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 61 | Phùng Thị Tường       | 1952     | 270373765    | Tổ 1, Khu phố 4  | Bản vé số lưu động              | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 62 | Phạm Thị Hà           | 07-11-86 | 2716793385   | Tổ 2, Khu phố 4  | Tự làm quán ăn nhỏ lẻ (bún)     | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 63 | Trần Văn Bự           | 1961     |              | Tổ 3, Khu phố 4  | Phụ nhà hàng (Quê Hương)        | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 64 | Nguyễn Thị Kim Tiên   | 1982     | 280787598    | Tổ 9, Khu phố 4  | bán hàng rong                   | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 65 | Nguyễn Thị Tố Lê      | 1966     | 270639232    | Tổ 3, Khu phố 4  | bán hàng rong                   | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 66 | Huỳnh Thị Thu Hoa     | 01-12-65 | 271734611    | Tổ 3B, Khu phố 4 | Phụ quán com (Ngọc Long)        | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 67 | Nguyễn Thị Thanh Thúy | 14-11-73 | 272873308    | Tổ 5, Khu phố 4  | bán hàng rong                   | Khu phố 4 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 68 | Thái Hữu Tiên         | 1988     | 272995201    | Tổ 13, Khu phố 5 | Phục vụ Karaoke Hải Anh         | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 69 | Nguyễn Thị Nở         | 29-12-52 | 271594721    | Tổ 16, Khu phố 5 | bán hàng rong                   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 70 | Nguyễn Thanh Hải      | 03-10-86 | 271661370    | Khu phố 5        | thu gom phế liệu nhỏ lẻ         | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 71 | Nguyễn Thị Đông       | 28-03-70 | 272515467    | Tổ 17, Khu phố 5 | Bán hàng rong (bán chuối chiên) | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 72 | Cao Thị Quyết         | 25-12-60 | 270909900    | Tổ 17, Khu phố 5 | Bán hàng rong (bán xôi chè)     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 73 | Võ Thị Mai Tuyền      | 19-05-75 | 045175001035 | Tổ 17, Khu phố 5 | thu gom phế liệu nhỏ lẻ         | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|    |                            |            |              |                  |                             |           |            |   |           |  |  |
|----|----------------------------|------------|--------------|------------------|-----------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 74 | Lê Văn Thành               | 15-07-65   | 271192491    | Tổ 17, Khu phố 5 | Bán vé số                   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 75 | Nguyễn Văn Bảo             | 01-01-74   | 271843111    | Tổ 17, Khu phố 5 | Lái xe 2 bánh chở khách     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 76 | Nguyễn Phan Thị Thanh Bích | 01-01-80   | 271539543    | Tổ 6, Khu phố 5  | Bán hàng rong (xôi)         | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 77 | Huỳnh Thị Nam              | 01-01-72   | 075172001113 | Tổ 6, Khu phố 5  | Bán hàng rong               | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 78 | Danh Dũng                  | 16-04-72   | 271098526    | Tổ 19, Khu phố 5 | Lái xe 2 bánh chở khách     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 79 | Nguyễn Ngọc Tản            | 01/16/1955 | 045055000380 | Tổ 19, Khu phố 5 | Lái xe 2 bánh chở khách     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 80 | Đỗ Trọng Thủy              | 21-05-67   | 271756152    | Tổ 19, Khu phố 5 | Phục vụ nhà hàng Quê Hương  | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 81 | Nguyễn Ân                  | 1951       | 271387692    | Tổ 19, Khu phố 5 | Lái xe 2 bánh chở khách     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 82 | Nguyễn Thiệu               | 20-04-42   | 51042000281  | Tổ 9, Khu phố 5  | Lái xe 2 bánh chở khách     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 83 | Ngô Thành Long             | 01-01-63   | 272554991    | Tổ 9, Khu phố 5  | Bán vé số                   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 84 | Phùng Thị Mai              | 1961       | 272618653    | Tổ 9, Khu phố 5  | Bán hàng rong (chè)         | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 85 | Trần Phương Dự             | 10-02-54   | 271569734    | Tổ 9, Khu phố 5  | Bán hàng rong (chè cà)      | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 86 | Lê Thị Thu Bình            | 03-08-66   | 272105602    | Tổ 16, Khu phố 5 | Bán hàng rong (chuối chiên) | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 87 | Dương Phạm Cẩm Tú          | 06-05-01   | 75301001939  | Tổ 16, Khu phố 5 | Tự làm quán ăn (đồ ăn vặt)  | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 88 | Nguyễn Văn Doan            | 01-01-70   | 036070009066 | Tổ 16, Khu phố 5 | Bán nước mía                | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 89 | Lê Thị Lan                 | 27-08-85   | 092185001514 | Tổ 16, Khu phố 5 | Cắt tóc nhỏ lẻ              | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|     |                       |          |              |                  |                               |           |            |   |           |  |  |
|-----|-----------------------|----------|--------------|------------------|-------------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 90  | Nguyễn Thị Thanh Tình | 06-02-79 | 191408184    | Tổ 16, Khu phố 5 | Bán vé số                     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 91  | Vũ Văn Hiến           | 01-01-59 | 036166000102 | Tổ 16, Khu phố 5 | Bán vé số                     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 92  | Trần Thanh Giang      | 1999     | 272736245    | Tổ 16, Khu phố 5 | Phục vụ quán cà phê Mỹ lệ     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 93  | Trần Thị Hồng         | 01-01-66 | 272362674    | Tổ 14, Khu phố 5 | bán hàng rong (chuối chiên)   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 94  | Lê Thị Hoa            | 27-09-60 | 272413991    | Tổ 14, Khu phố 5 | Bán vé số                     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 95  | Nguyễn Thị Thiêm      | 06-09-65 | 270806284    | Tổ 14, Khu phố 5 | Bán hàng rong (cơm chiên)     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 96  | Châu Thị Thu Thủy     | 17-04-78 | 271310081    | Tổ 14, Khu phố 5 | Bán hàng rong (bún nui xào)   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 97  | Nguyễn Thị Khế        | 14-09-59 | 272588137    | Khu phố 5        | Bán hàng rong (xôi)           | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 98  | Hoàng Thị Mai         | 06-01-60 | 271019873    | Khu phố 8        | Bán vé số                     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 99  | Phạm Quốc Huy         | 20-04-85 | 272310212    | Khu phố 8        | Bán vé số                     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 100 | Hoàng Trọng Phúc      | 13-02-99 | 272618248    | Tổ 20, Khu phố 5 | Phục vụ nhà hàng (Thủy Dương) | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 101 | Nguyễn Văn Cường      | 01-03-94 | 038094016401 | Tổ 20, Khu phố 5 | Cắt tóc nhỏ lẻ                | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 102 | Đào Thị Tuyết         | 15-09-94 | 034194003016 | Tổ 20, Khu phố 5 | Cắt tóc nhỏ lẻ                | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 103 | Nguyễn Thị Khỏe       | 1953     | 272464067    | Tổ 2, Khu phố 5  | Bán vé số                     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 104 | Lê Văn Thảo           | 29-09-54 | 045054000859 | Tổ 2, Khu phố 5  | Bán vé số                     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 105 | Phạm Thanh Thu        | 20-11-66 | 019166000658 | Tổ 2, Khu phố 5  | Bán hàng rong (cơm chiên)     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|     |                  |          |              |                  |                           |           |            |   |           |  |  |
|-----|------------------|----------|--------------|------------------|---------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 106 | Lê Tranh         | 20-11-51 | 272495179    | Tổ 2, Khu phố 5  | Lái xe 2 bánh chở khách   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 107 | Bùi Thị Sen      | 10-10-58 | 190296587    | Khu phố 5        | Bán vé số                 | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 108 | Trần Văn Sáng    | 08-09-86 | 033086008039 | Tổ 10, Khu phố 5 | Cắt tóc nhỏ lẻ            | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 109 | Trần Thị Thảo    | 10-05-92 | 272175163    | Khu phố 5        | Cắt tóc nhỏ lẻ            | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 110 | Đỗ Thị Miên      | 10-10-46 | 272846553    | Tổ, Khu phố 5    | Bán hàng rong (bánh tét)  | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 111 | Dương Thị Kim Ly | 05-07-84 | 230927725    | Tổ 2, Khu phố 5  | Bán hàng rong (bán xôi)   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 112 | Lương Hồng Duy   | 22-08-55 | 046055001272 | Tổ 3, Khu phố 5  | Lái xe 2 bánh chở khách   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 113 | Lê Thị Thom      | 01-05-66 | 271395454    | Tổ 3, Khu phố 5  | Bán hàng rong (đậu hủ)    | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 114 | Phạm Tiến Hùng   | 01-09-62 | 271756458    | Tổ 3, Khu phố 5  | Lái xe 2 bánh chở khách   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 115 | Nguyễn Lợi       | 1954     | 045054000614 | Tổ 3, Khu phố 5  | Cắt tóc nhỏ lẻ            | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 116 | Nguyễn Thị Thu   | 10-08-60 | 045160000838 | Tổ 3, Khu phố 5  | Bán hàng rong (bánh bao)  | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 117 | Nguyễn Thị Bé    | 01-01-50 | 271978357    | Tổ 5, Khu phố 5  | Phụ quán cơm (Ngọc Long)  | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 118 | Đỗ Minh Siêu     | 01-09-54 | 272362892    | Tổ 5, Khu phố 5  | Lái xe 2 bánh chở khách   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 119 | Đào Huy Bình     | 05-05-74 | 045074000955 | Tổ 7, Khu phố 5  | Cắt tóc nhỏ lẻ            | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 120 | Bùi Thị Ái Trinh | 02-02-73 | 272220635    | Tổ 12, Khu phố 5 | Phục vụ ăn uống (5 Thiên) | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 121 | Nguyễn Thị Đức   | 1953     | 272227980    | Tổ 12, Khu phố 5 | Bán vé số                 | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|     |                     |          |              |                  |                                  |           |            |   |           |  |  |
|-----|---------------------|----------|--------------|------------------|----------------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 122 | Đỗ Thị Hà           | 05-08-51 | 271049989    | Tổ 13, Khu phố 5 | Phục vụ ăn uống (5 Thiên)        | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 123 | Trần Xuân Tiên      | 26-01-83 | 271527069    | Tổ 13, Khu phố 5 | Cắt tóc nhỏ lẻ                   | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 124 | Nguyễn Thị Mỹ       | 14-05-65 | 271686936    | Khu phố 5        | Phục vụ ăn uống (5 Thiên)        | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 125 | Hồ Phê Phan         | 10-03-53 | 270967929    | Tổ 17, Khu phố 5 | Bán hàng rong (bánh mì)          | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 126 | Hồ Vũ Minh          | 08-06-88 | 271925447    | Tổ 17, Khu phố 5 | Phục vụ quán cà phê Mỹ lệ        | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 127 | Lâm Thị Trúc Mai    | 23-05-82 | 272846933    | Tổ 2, Khu phố 5  | Bán hàng rong (bánh mì)          | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 128 | Nguyễn Thị Mai      | 01-01-63 | 272175432    | Tổ 18, Khu phố 5 | Bán hàng rong (bắp, khoai chiên) | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 129 | Nguyễn Thị Hiền     | 10-11-75 | 040175006570 | Tổ 18, Khu phố 5 | Bán hàng rong (cháo hến)         | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 130 | Danh Hồng           | 1964     | 270639101    | Tổ 18, Khu phố 5 | Lái xe 2 bánh chở khách          | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 131 | Nguyễn Thị Thu Chi  | 10-05-62 | 07916217665  | Tổ 18, Khu phố 5 | thu gom phế liệu nhỏ lẻ          | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 132 | Hoàng Thị Thuỳên    | 10-03-72 | 271239736    | Tổ 8, Khu phố 5  | Phụ quán bán chợ Vĩnh An         | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 133 | Nguyễn Thị Như Vân  | 10-10-74 | 058174000507 | Tổ 2, Khu phố 5  | Tự làm Bán quán ăn (bún bò)      | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 134 | Huỳnh Thị Mỹ        | 1974     | 271452875    | Tổ 5, Khu phố 5  | Bán nước mía                     | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 135 | Nguyễn Thị Bướm     | 01-01-51 | 272105195    | Tổ 7, Khu phố 5  | Bán vé số                        | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 136 | Nguyễn Thị Mộng Thu | 01-01-77 | 271924121    | Tổ 7, Khu phố 5  | Bán hàng rong (rau)              | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 137 | Nguyễn Văn Vui      | 02-04-64 | 079064017839 | Tổ 7, Khu phố 5  | Bán hàng rong (quần áo)          | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|     |                  |          |              |                   |                            |           |            |   |           |  |  |
|-----|------------------|----------|--------------|-------------------|----------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 138 | Nguyễn Nhân      | 17-07-70 | 045070000979 | Tổ 6, Khu phố 5   | Cắt tóc nhỏ lẻ             | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 139 | Nguyễn Đình      | 06-01-75 | 04507500989  | Tổ 6, Khu phố 5   | Cắt tóc nhỏ lẻ             | Khu phố 5 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 140 | Lê Ngọc Minh Thư | 13-03-83 | 271924072    | Tổ 1A, Khu phố 6  | Phụ hót tóc nhỏ lẻ         | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 141 | Nguyễn Thị Cúc   | 1987     | 271734165    | Tổ 1A, Khu phố 6  | Phụ quán ăn (hoa)          | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 142 | Vũ Thị Liên      | 1960     | 272464394    | Tổ 1A, Khu phố 6  | Phụ quán ăn (hoa)          | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 143 | Nguyễn Thị Hoir  | 1984     | 271661843    | Tổ 15, Khu phố 6  | Phục vụ Nhà hàng Tân Châu  | Vĩnh Tân  | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 144 | Nguyễn Hồng Ngọc | 26-11-86 | 024035579    | Tổ 5B, Khu phố 6  | Phụ quán ăn (Mai)          | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 145 | Lê Thị Mai       | 20-12-72 | 270967960    | Tổ 7A, Khu phố 6  | Bán hàng rong              | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 146 | Lê Thúy Hương    | 15-02-86 | 272414522    | Tổ 14A, Khu phố 6 | Cắt tóc nhỏ lẻ             | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 147 | Trần Thị Tuất    | 1969     | 272251594    | Tổ 5B, Khu phố 6  | Bán hàng rong (xôi)        | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 148 | Đinh Thị Minh    | 1948     | 272220372    | Tổ 5B, Khu phố 6  | thu gom phế liệu nhỏ lẻ    | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 149 | Hoàng Thị Xuân   | 10-02-72 | 271783638    | Tổ 6B, Khu phố 6  | Phụ bếp nhà hàng Quê Hương | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 150 | Phan Đăng Phúc   | 1957     | 272362288    | Tổ 3, Khu phố 6   | Lái xe 02 bánh chở khách   | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 151 | Nguyễn Thị Dự    | 1963     | 272026947    | Tổ 5B, Khu phố 6  | Bán hàng rong (bán cá)     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 152 | Hoàng Văn Giang  | 1963     | 271582185    | Tổ 6A, Khu phố 6  | Lái xe 02 bánh chở khách   | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 153 | Đoàn Ngọc Tri    | 1972     | 272170096    | Tổ 6B, Khu phố 6  | Bán hàng rong              | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|     |                      |          |              |                  |                             |           |            |   |           |  |  |
|-----|----------------------|----------|--------------|------------------|-----------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 154 | Hà Thị Hiền          | 1985     | 272464498    | Tổ 6B, Khu phố 6 | Phụ nấu ăn (Tuần Thủy)      | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 155 | Hoàng Thị Trinh      | 1985     | 272675491    | Tổ 6B, Khu phố 6 | Bán rau nhỏ lẻ (ko cố định) | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 156 | Trần Thị Thủy Đào    | 02-01-83 | 271527005    | Tổ 7A, Khu phố 6 | Bán hàng rong (nón)         | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 157 | Đào Thị Yến          | 22-12-80 | 271455535    | Tổ 7A, Khu phố 6 | Bán hàng rong (quần áo)     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 158 | Nguyễn Thị Hằng      | 10-12-77 | 272654263    | Tổ 7A, Khu phố 6 | thu gom phế liệu nhỏ lẻ     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 159 | Nguyễn Thị Hằng      | 16-12-56 | 272175811    | Tổ 7A, Khu phố 6 | thu gom phế liệu nhỏ lẻ     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 160 | Vũ Thị Thơm          | 12-08-56 | 272277939    | Tổ 7A, Khu phố 6 | Bán hàng rong               | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 161 | Nguyễn Thị Loan      | 01-01-58 | 036158009146 | Tổ 7A, Khu phố 6 | thu gom phế liệu nhỏ lẻ     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 162 | Trần Văn Hào         | 21-10-93 | 272294558    | Tổ 7A, Khu phố 6 | Bán hàng rong (quần áo)     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 163 | Phạm Văn Thành       | 19-09-69 | 168044300    | Tổ 7, Khu phố 6  | Tự làm quán ăn bún ốc       | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 164 | Nguyễn Thị Huệ       | 1960     | 271843805    | Tổ 9A, Khu phố 6 | thu gom phế liệu nhỏ lẻ     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 165 | Nguyễn Thị Thanh Hoa | 1974     | 271725284    | Tổ 9A, Khu phố 6 | Bán vé số                   | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 166 | Nông Thị Thuýên      | 1963     | 271560776    | Tổ 9A, Khu phố 6 | Bán hàng rong               | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 167 | Trần Thị Chin        | 08-10-65 | 270922773    | Tổ 9B, Khu phố 6 | Bán hàng rong (bánh)        | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 168 | Nguyễn Thị Ninh      | 1958     | 272413988    | Tổ 10, Khu phố 6 | Bán hàng rong (rau)         | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 169 | Đặng Thị Tuyết       | 1963     | 272675705    | Tổ 10, Khu phố 6 | Bán hàng rong (rau)         | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|     |                      |          |              |                   |                             |           |            |   |           |  |  |
|-----|----------------------|----------|--------------|-------------------|-----------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 170 | Vũ Thị Thu           | 1958     | 272955796    | Tổ 10, Khu phố 6  | Bán hàng rong (rau)         | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 171 | Vũ Thị Hương         | 1967     | 079167019465 | Tổ 10, Khu phố 6  | Bán vé số                   | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 172 | Cao Thị Thuy         | 1960     | 272588298    | Tổ 12A, Khu phố 6 | Tự Bán nước mía             | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 173 | Hà Thị Ninh          | 1953     | 272310677    | Tổ 12B, Khu phố 6 | Bán hàng rong (rau)         | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 174 | Trương Hoàng Văn     | 1984     | 271572898    | Tổ 13, Khu phố 6  | Lái xe 02 bánh chở khách    | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 175 | Phạm Văn Quảng       | 1973     | 272793704    | Tổ 13, Khu phố 6  | Bán hàng rong (rau)         | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 176 | Nguyễn Công Cường    | 1985     | 271661639    | Tổ 13, Khu phố 6  | Bán hàng rong (quần áo)     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 177 | Vũ Thị Hương         | 25-12-89 | 261142365    | Tổ 14, Khu phố 6  | Cắt tóc nhỏ lẻ              | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 178 | Vũ Thị Minh Thu      | 19-02-53 | 270725107    | Tổ 14A, Khu phố 6 | Phụ nấu ăn NH Thanh Phương  | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 179 | Trần Văn Doan        | 1980     | 271455624    | Tổ 14A, Khu phố 6 | Bán vé số                   | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 180 | Vũ Thị Tâm           | 1964     | 182427055    | Tổ 14A, Khu phố 6 | thu gom phế liệu nhỏ lẻ     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 181 | Vũ Thị Hoa           | 10-05-52 | 381724952    | Tổ 14A, Khu phố 6 | Phụ quán (đẻ núi N Bình)    | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 182 | Lê Thị Hương         | 22-03-69 | 271734315    | Tổ 14A, Khu phố 6 | thu gom phế liệu nhỏ lẻ     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 183 | Nguyễn Thị Minh Nghệ | 20-03-76 | 272588123    | Tổ 14A, Khu phố 6 | Bán rau nhỏ lẻ (kò cổ định) | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 184 | Trần Xuân Hoàng      | 1975     | 272464238    | Tổ 1B, Khu phố 6  | Bán hàng rong (nón)         | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 185 | Trần Thị Tin         | 1984     | 272441869    | Tổ 1B, Khu phố 6  | Bán hàng rong (quần áo)     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|     |                      |            |              |                  |                         |           |            |   |           |  |  |
|-----|----------------------|------------|--------------|------------------|-------------------------|-----------|------------|---|-----------|--|--|
| 186 | Nguyễn Thị Thu       | 1964       | 272873306    | Tổ 1B, Khu phố 6 | Bán hàng rong (rau)     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 187 | Trần Thị Thủy        | 1981       | 272873263    | Tổ 1A, Khu phố 6 | Bán hàng rong (rau)     | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 188 | Hoàng Liên           | 1972       | 270779882    | Tổ 8, Khu phố 6  | Lái xe 2 bánh chở khách | Khu phố 6 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 189 | Nguyễn Thị Diễm      | 17/12/1984 | 027184004743 | Khu phố 7        | Tự làm quán phở         | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 190 | Trần Thị Mai         | 01-01-80   | 285005074    | Tổ 4, Khu phố 7  | thu gom phế liệu nhỏ lẻ | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 191 | Trần Thị Mỹ Hào      | 18-11-91   | 272276501    | Tổ 5, Khu phố 7  | Tự làm bán nước mía     | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 192 | Dương Anh Trúc       | 15-09-52   | 038052006009 | Tổ 2B, Khu phố 7 | Tự làm bán nước mía     | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 193 | Vòng A Mùi           | 23-11-55   | 272566380    | Tổ 2, Khu phố 7  | Tự làm bánh mì          | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 194 | Trần Thị Lan         | 30-07-80   | 040180000422 | Tổ 2, Khu phố 7  | Bán vé số               | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 195 | Đỗ Thị Đà            | 01-01-57   | 271843483    | Khu phố 7        | thu gom phế liệu nhỏ lẻ | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 196 | Đỗ Thị Sợi           | 09-12-59   | 272793796    | Tổ 2, Khu phố 7  | Phụ quán (Ninh Bình)    | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 197 | Nguyễn Thị Ngọc      | 13-07-57   | 272793622    | Tổ 1, Khu phố 7  | Phụ quán (Ninh Bình)    | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 198 | Phạm Trọng Hùng      | 10-07-86   | 027086002109 | Tổ 3, Khu phố 7  | Phụ quán (Ninh Bình)    | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 199 | Lê Thị Kim Phi       | 20-10-86   | 271783055    | Tổ 4, Khu phố 7  | Cắt tóc nhỏ lẻ          | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 200 | Lê Châu Lang         | 01-01-65   | 271756043    | Tổ 4, Khu phố 7  | Tự bán quán bún         | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |
| 201 | Phùng Thị Châu Hương | 01-01-89   | 272167778    | Tổ 5, Khu phố 7  | Cắt tóc nhỏ lẻ          | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000 |  |  |

|                                |                   |          |              |                  |                              |           |            |   |                    |  |  |
|--------------------------------|-------------------|----------|--------------|------------------|------------------------------|-----------|------------|---|--------------------|--|--|
| 202                            | Phan Văn Kinh     | 15-01-92 | 183743925    | Khu phố 7        | Phụ quán ăn (Tuấn Thủy)      | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000          |  |  |
| 203                            | Hồ Anh Hùng       | 30-10-79 | 271377910    | Tổ 3, Khu phố 7  | Phụ quán (Ninh Bình)         | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000          |  |  |
| 204                            | Nguyễn Ngọc Quang | 06-08-92 | 241225891    | Tổ 3, Khu phố 7  | Bán cá nhỏ lẻ (ko cố định)   | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000          |  |  |
| 205                            | Hà Đức Thuật      | 1962     | 025062003164 | Tổ 1A, Khu phố 7 | Bán hàng rong                | Khu phố 7 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000          |  |  |
| 206                            | Nguyễn Duy Hà     | 03-10-89 | 272145315    | Tổ 9A, Khu phố 8 | Cắt tóc nhỏ lẻ               | Khu phố 8 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000          |  |  |
| 207                            | Hoàng Thị Hòa     | 12-05-68 | 271843861    | Tổ 13, Khu phố 5 | Tự làm quán hủ tiếu (8 Tiền) | Khu phố 8 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000          |  |  |
| 208                            | Ninh Thị Hới      | 1971     | 271978841    | Tổ 9A, Khu phố 8 | Phụ nhà hàng Quê hương       | Khu phố 8 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000          |  |  |
| 209                            | Đinh Thị Thắm     | 19-05-55 | 271882845    | Tổ 2, Khu phố 8  | Phụ nhà hàng Quê Hương       | Khu phố 8 | 09/07/2021 | 0 | 1.500.000          |  |  |
| <b>Tổng cộng: 209 Lao động</b> |                   |          |              |                  |                              |           |            |   | <b>313.500.000</b> |  |  |

**Tổng số tiền hỗ trợ: 313.500.000 đồng**  
**(Ba trăm mười ba triệu năm trăm ngàn đồng chẵn)**

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Võ Văn Phi**